

11 Nguyên tắc để tạo dựng và duy trì các không gian công cộng tuyệt vời dùng tham khảo cho chính sách không gian công cộng của Việt Nam¹

Các tác giả: Stephanie Geertman, Nguyễn Phương Liên, Trần Kiều Thanh Hà
Quý HealthBridge Foundation Canada tại Việt Nam

Hộp thông tin số 1: Tóm tắt 11 nguyên tắc:

1. Sử dụng những hiểu biết của cộng đồng trong phát triển không gian công cộng chính thức;
2. Bên cạnh việc thiết kế, cần tạo sự tiếp cận dễ dàng tới các không gian mới hoặc hiện có, tạo ra cách sử dụng linh hoạt, sử dụng các cơ hội kinh tế và quy hoạch dựa trên nhu cầu của người sử dụng.
3. Tìm kiếm các đối tác đóng góp ý tưởng sáng tạo, sự ủng hộ tài chính hoặc chính trị và các đối tác có thể hỗ trợ các hoạt động quy hoạch không gian công cộng;
4. Trước khi bắt đầu triển khai một dự án, cần tham khảo thành công và thất bại của các dự án khác. Tại sao người dân sử dụng hoặc không sử dụng không gian công cộng?
5. Tạo ra một tầm nhìn rõ ràng về không gian trong đó xác lập được đặc điểm, các hoạt động, công dụng và ý nghĩa của không gian đó với cộng đồng. Tầm nhìn này phải được xác lập bởi những người yêu thích hoặc làm việc gần không gian này.
6. Bắt đầu triển khai từ những biện pháp đơn giản - nhẹ, nhanh và rẻ, nhằm cải tạo và phát triển các không gian công cộng;
7. Áp dụng quy hoạch chiến lược dựa trên sự tương hỗ – nhằm tạo thêm các cơ hội vận động trong không gian công cộng và khu vực lân cận.
8. Nhằm khắc phục các trở ngại, thay vì bắt đầu dự án bằng một kế hoạch lớn và tốn kém, nên bắt đầu với các biện pháp cải tạo ở quy mô nhỏ phục vụ cho cộng đồng nhằm chứng minh tầm quan trọng của “các địa điểm”;
9. Sự đóng góp của cộng đồng và các đối tác tiềm năng, sự hiểu biết về cách thức hoạt động của các không gian khác, việc thử nghiệm và khắc phục các trở ngại và những người không có cùng quan điểm cuối cùng sẽ tạo nên khái niệm cuối cùng về không gian này. (như vậy, ý tưởng về không gian không phải do “thiết kế” của các kiến trúc sư mà do chính các bên tham gia sáng tạo nên).
10. Kinh phí không phải là vấn đề - và kinh phí không nên chỉ do chính phủ trợ cấp. Cần sáng tạo trong việc tìm kiếm các nguồn đầu tư. Tìm hiểu các đối tác tiềm năng và tìm kiếm sự sẵn sàng hợp tác chặt chẽ với các đối tác địa phương.
11. Đảm bảo quản lý tốt nhằm thích ứng một cách có hiệu quả với các thay đổi về kinh tế-xã hội và

¹ Tài liệu chuẩn bị cho Hội thảo về không gian công cộng do HealthBridge và UDA (Bộ Xây dựng) tổ chức, ngày 2/10/2011

các thay đổi khác. Và cần đảm bảo duy trì liên tục công tác quản lý này.



Dẫn nhập

Tại thời điểm 2011, Hà Nội vẫn còn nhiều công viên và quảng trường mang ý nghĩa lịch sử lớn: Công viên Thống Nhất, công viên Bách Thảo và quảng trường Lenin. Các không gian này đều được người dân tận dụng. Đây là những địa điểm quan trọng phục vụ các mục đích gặp gỡ giao lưu, tập thể dục và cũng là nơi người dân có thể thoát khỏi những ồn ào, vội vã của cuộc sống đô thị thường ngày. Tuy nhiên, hiện có một sức ép rất lớn trong việc tư nhân hóa tất cả các không gian công cộng trong khu vực nội đô đồng thời không có nhiều các không gian công cộng mới được tạo ra trong khu vực thành phố. Bên cạnh đó, công tác duy trì các không gian này cũng là một vấn đề khó khăn. Các công viên vườn hoa hiện có đều không được chăm sóc tốt, dẫn đến sự xuống cấp của cơ sở hạ tầng, mất an toàn đối với các hoạt động vui chơi và đi bộ. Tại một số công viên, xe máy thậm chí vẫn được cho phép lưu thông bên trong khu vực công viên gây ô nhiễm tiếng ồn và nguy hiểm cho người sử dụng công viên.

Hà Nội và các thành phố khác ở Việt Nam nói chung cần có kiến thức sâu hơn về cách thức phát triển và duy trì các không gian công cộng tốt và các chính sách tốt hỗ trợ cho vấn đề này. Cần có hướng dẫn rõ ràng trong các chính sách không gian công cho các thành phố của Việt Nam. Mục tiêu của hội thảo *Quản lý và phát triển không gian công cộng tại các thành phố của Việt Nam* là bước đầu phác thảo ra các hướng dẫn này. Để phục vụ mục tiêu này, trong bài viết này chúng tôi sẽ giới thiệu 11 nguyên tắc tạo dựng và duy trì các không gian công cộng tuyệt vời (hộp thông tin số) đã được *Dự án không gian công*

cộng² (PPS) phát triển. Trong bài viết này, các nguyên tắc được điều chỉnh một chút để có thể áp dụng trong điều kiện của Việt Nam. Với mỗi nguyên tắc, chúng tôi cũng đưa ra hai ví dụ minh họa, một ở Hà Nội và một ở các nước khác.

Dự án PPS có trụ sở tại Hoa Kỳ là một tổ chức phi chính phủ chuyên về quy hoạch, thiết kế và giáo dục với mục tiêu giúp mọi người tạo ra và duy trì một cách bền vững các không gian công cộng nhằm xây dựng các cộng đồng vững mạnh hơn. PPS được thành lập năm 1975 và kể từ đó đã hoàn thành nhiều dự án tại hơn 2500 cộng đồng trên 40 quốc gia và trên tất cả 50 bang của Hoa Kỳ. Do vậy, các nguyên tắc được trình bày trong bài viết dựa trên kiến thức và kinh nghiệm phong phú trong việc duy trì và phát triển không gian công cộng. Vì vậy, chúng tôi tin tưởng rằng các nguyên tắc này sẽ góp phần tích cực trong việc hoạch định chính sách không gian công cộng mới cho các thành phố ở Việt Nam.

11 nguyên tắc³ để tạo dựng và duy trì các không gian công cộng tuyệt vời

1. Cộng đồng là chuyên gia

Những người thường xuyên sử dụng không gian công cộng chính là những người có hiểu biết và nhận thức rõ ràng nhất về các chức năng của không gian công cộng này. Họ cũng là những người có thể hỗ trợ trong việc xác định được các vấn đề cần quan tâm trong việc cải thiện không gian công cộng. Việc tìm hiểu và kết hợp các ý kiến và sáng kiến của người dân là rất quan trọng đối với sự thành công trong việc tạo dựng một khu vực dành cho cộng đồng.

Dự án *Eco Kinderpark* tại Rotterdam, Hà Lan (hình 1a và 1d) là một ví dụ về việc sử dụng hiểu biết của cộng đồng. Đây là công viên sinh thái dành cho trẻ em được ra đời trên ý tưởng của trẻ em và chính những trẻ em và cộng đồng ở đây đã xây dựng và giữ gìn công viên này. Một số ví dụ khác về việc sử dụng hiểu biết của cộng đồng là đưa cộng đồng tham gia vào xây dựng ý tưởng hoặc tạo cơ hội cho các cộng đồng khởi xướng một dự án về không gian công cộng như là những sáng kiến về vườn hoa. Cũng có thể tìm thấy những ví dụ về việc sử dụng kiến thức của cộng đồng tại Hà Nội. Rất nhiều các không gian mở của thành phố được người dân tận dụng để gặp gỡ, giải trí, kinh doanh các dịch vụ như bán rong các loại quà bánh, đồ uống và bia hơi, các nhà hàng mọc lên dọc theo các vỉa hè và quảng trường. Đây là một sự kết hợp độc nhất của trong việc sử dụng không gian cho cả hai mục đích cá nhân và cộng đồng. Điều quan trọng đối với chúng tôi là sự kết hợp này cho thấy sự tham gia của cộng đồng. Tại các khu vực lân cận của Hà Nội cũng có sự tham gia của cộng đồng vào việc phát triển không gian công cộng.

² Dự án Không gian công cộng (PPS) mở rộng nghiên cứu của William (Holly) Whyte, tác giả của cuốn *Cuộc sống xã hội của những không gian đô thị nhỏ*. Dự án này kết hợp với các tổ chức công và tư, các cấp chính quyền liên bang, cấp bang và địa phương, các quận, các tổ chức xã hội và các tổ chức xã hội khác nhằm cải thiện cuộc sống của cộng đồng thông qua việc xây dựng thành công các không gian công cộng. www.pps.org, 27/9/2011.

³ Tất cả các nguyên tắc của PPS được tóm tắt và nhập bằng phông chữ Arial. Có thể tìm thấy các nguyên tắc này trên website: www.pps.org

Tại Hà Nội, khu vực sân chơi tại phường Thượng Đình là một ví dụ về công tác quản lý yếu kém và mất an toàn. Sân chơi này đã được cộng đồng sở tại nâng cấp năm 2007 dựa trên nhu cầu và ý tưởng của cộng đồng (hình 2a và 2b). Dự án do Trung tâm nghiên cứu địa cầu thuộc Đại học Hawaii khởi xướng và đồng tài trợ cùng với Cơ quan hợp tác phát triển Thụy Sĩ. Dự án sân chơi này là một thành công và hiện vẫn đang hoạt động tốt.

Tuy nhiên, đây chỉ là một ví dụ duy nhất hiện có tại Việt Nam. Hiện nay kiến thức của cộng đồng vẫn chưa được sử dụng một cách rộng rãi trong hầu hết “các quy hoạch phát triển không gian công cộng chính thức” tại các thành phố của Việt Nam.



Hình 1a (trái) & 1b (phải): Eco Kinderpark Rotterdam



Hình 2a (trái) & 2b (phải): Sân chơi phường Thượng Đình, Hà Nội

2. Bạn tạo ra một địa điểm, không phải là một bản thiết kế

Thiết kế là một thành phần quan trọng trong việc tạo ra một khu vực nhưng thiết kế không phải là nhân tố duy nhất. Việc *tạo sự tiếp cận dễ dàng*, và *tạo ra chức năng sử dụng*, *các cơ hội kinh tế* và *quy hoạch* thường là các yếu tố quan trọng hơn thiết kế.

Việc phát triển các khu vực ven bờ là những ví dụ tiêu biểu trong việc *tạo sự tiếp cận dễ dàng* với các nguồn nước như những không gian công cộng. Một ví dụ rất nổi tiếng là khu vực đô thị bên sông được cải tạo mới của Portland (hình 3). Kể từ khi được xây dựng năm 1974, nó đã cho phép người dân có thể tiếp

cận khu vực ven bờ, bên cạnh đó, ước tính giá trị của khu vực trung tâm được định giá tăng từ 466 triệu USD lên 1.6 tỷ USD có mức tăng trưởng 10.4 phần trăm/năm⁴.

Một ví dụ mới đây trong việc phát triển các khu vực ven bờ ở Hà Nội là dự án xây dựng đường và vỉa hè mới giúp người dân đô thị có thể tiếp cận Hồ Tây – hồ lớn nhất của Hà Nội (hình 4). Dự án này đã tạo ra các tính năng thiết thực và các cơ hội về kinh tế. Các nhà hàng và quán cafe đã được mở dọc theo tuyến đường này. Hiện tại một phần chức năng của tuyến đường và vỉa hè là làm công viên và không gian cho người dân nghỉ ngơi thư giãn. Tuy nhiên, do tuyến đường này vẫn cho dành cho các phương tiện xe gắn máy nên vẫn chưa thể phát triển thành một không gian công cộng phục vụ mục đích nghỉ ngơi thư giãn. Mặc dù vậy, chính chức năng phát sinh làm công viên và không gian cho người dân thư giãn này lại cho thấy tiềm năng rất lớn của khu vực này. Và đây cũng là một ví dụ về nơi mà Hà Nội có thể bắt đầu mở rộng khả năng tiếp cận với không gian công cộng. Chúng tôi khuyến nghị rằng khu vực này nên được quy hoạch thêm để trở thành một không gian công cộng không có xe hơi và xe máy với các khu công viên và quảng trường lớn bao quanh khu vực hồ nằm ở vị trí trung tâm. Khi đã trở thành một không gian công cộng an toàn (không có xe hơi) và sinh động, khu vực này sẽ tạo ra nhiều hơn các cơ hội kinh tế và khách bộ hành cũng có thể tiếp cận tốt hơn với khu vực này.

Tóm lại, việc phát triển một không gian công cộng không chỉ dừng lại ở “thiết kế” mà còn liên quan đến tiềm năng, đường vào các không gian sẵn có trong thành phố (như hồ và các khu vực hiện chưa sử dụng có thể được quy hoạch thành công viên, vv), và tăng thêm các cơ hội về kinh tế và xã hội.



Hình 3: khu vực đô thị bên sông được cải tạo mới của Portland Hình 4: Đường và vỉa hè tại Hồ Tây

3. Tìm kiếm đối tác

Một không gian công cộng tốt cần có những đối tác có thể đóng góp những ý kiến sáng tạo, ủng hộ về tài chính hoặc chính trị và hỗ trợ các hoạt động quy hoạch. Các đối tác cũng có thể mở rộng tầm ảnh hưởng của một không gian dân sự bằng cách điều phối lịch trình của các dự án quy hoạch và cải tạo.

Nghị quyết về quy hoạch năm 1961 của thành phố New York là một ví dụ tiêu biểu. Chương trình này khuyến khích các nhà phát triển tư nhân tạo ra các không gian cho cộng đồng trong hoặc ngoài phạm vi

⁴ <http://www.pdc.us>, 27/9/2011

các tòa nhà của mình bằng việc cho phép họ tập trung nhiều hơn tại một số quận có mật độ dân cư cao của thành phố. Nghị quyết về quy hoạch này đã tạo ra các không gian công cộng có tổng diện tích hơn 3.5 triệu bộ vuông⁵. Thành quả này đã được trình bày trong ấn bản: *Không gian công cộng thuộc sở hữu tư nhân: Kinh nghiệm của thành phố New York*. Một ví dụ khác là kết hợp với các hội sở như trường hợp không gian công cộng được quy hoạch cùng với bảo tàng Louvre tại Paris (hình 5).

Ở Việt Nam, chính phủ vẫn đóng vai trò chính trong việc phát triển các không gian công cộng. Tuy nhiên, một ví dụ về cải tạo không gian công cộng dựa trên sự phối hợp với các đối tác là bức bích họa dọc đường Âu Cơ (hình 6). Bức bích họa bằng gốm sứ này được xây dựng phục vụ lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long Hà Nội. Đây là sáng kiến của nhà báo kiêm họa sỹ Nguyễn Thu Thủy. Bà đã phối hợp với chính quyền thành phố và dự án đã thu hút được rất nhiều các nhà tài trợ thuộc cả giới kinh doanh và các tổ chức phi lợi nhuận. Đây là một ví dụ về việc phát triển không gian công cộng có sự phối hợp của một số đối tác.



Hình 5: Bảo tàng Louvre, Paris



Hình 6: Bích họa gốm sứ ở Hà Nội

4. Nghiên cứu thành công và thất bại của người khác

Chúng ta đều có thể thu được những bài học lớn từ thành công và thất bại của những người khác. Qua xem xét cách thức mà những người dân sử dụng (hoặc không sử dụng) các không gian công cộng và tìm hiểu những điều họ thích hoặc không thích về các không gian này, có thể đánh giá được những điều tạo nên thành công hay thất bại của các không gian công cộng.

Một ví dụ về việc rút kinh nghiệm là việc tái phát triển các tuyến phố của New York. Do nhận thức được việc các hoạt động đi bộ, đạp xe, các khoảng không gian xanh và không gian công cộng có tác động lớn đến việc cải thiện chất lượng sống trong thành phố, hiện tại rất nhiều các tuyến phố ở New York đã cấm các phương tiện giao thông cơ giới. Tuy nhiên trong thành phố này không chỉ cấm các phương tiện cơ giới mà còn bổ sung thêm rất nhiều các khoảng không gian xanh và chi tiết trang trí trong đô thị, tạo ra

⁵ Chính quyền thành phố New York, Không gian công cộng thuộc sở hữu tư nhân, tham khảo website www.nyc.gov, 21/9/2011.

những không gian công cộng sống động trong thành phố. Từ 2007 đến 2008, Sở Giao thông vận tải New York đã thuê Jan Gehl, một kiến trúc sư và chuyên gia về không gian công cộng của Đan Mạch nhằm cải tạo lại diện mạo của các tuyến phố và quảng trường của New York bằng việc áp dụng các thiết kế nhằm cải thiện chất lượng sống của những người đi bộ và xe đạp (hình 7&8).

Ở Hà Nội có rất nhiều các quảng trường tràn ngập xe hơi và xe máy, đây chính là những nơi có tiềm năng cải tạo lại thành các khu vực công cộng tuyệt vời (không có xe hơi và xe máy). Theo cách này, có thể học được rất nhiều từ trường hợp của New York. Các khu vực có tiềm năng ở Hà Nội có thể kể đến là quảng trường trước sân nhà thờ lớn thành phố và các tuyến đường quanh hồ Trúc Bạch và Hồ Tây. Hà Nội cũng có thể rút được kinh nghiệm từ chính thất bại của mình như trường hợp vườn hoa Vincom (hình 9) là khu vực hoàn toàn không được người dân sử dụng. Hoặc một số khu vực không gian công cộng lớn không được người dân sử dụng tại các khu đô thị mới như Ciputra (hình 10) và the Manor tại Hà Nội. Cần phân tích những thất bại trên để trả lời những câu hỏi như: “Tại sao những khu vực này không hoạt động được như mong đợi?” và “Chúng ta có thể rút ra được những kinh nghiệm gì từ các khu vực khác để khắc phục hiện trạng của các không gian công cộng này?”. Chúng ta đều không muốn mắc những sai lầm tương tự trong việc phát triển các không gian công cộng trong tương lai.



Hình 7 & 8 Cải tạo lại các tuyến phố của New York



Hình 9: Quảng trường Vincom, Hà Nội

Hình 10: Không gian công cộng Ciputra

PPS đã xác định được bốn yếu tố chủ chốt cho sự thành công của các không gian công cộng, bao gồm: các khu vực *để tiếp cận*; người dân được thu hút tham gia *các hoạt động*, không gian *thoải mái* và có diện mạo đẹp; và cuối cùng, không gian này phải là nơi *để giao lưu*: là nơi để mọi người gặp gỡ và tiếp đón bè bạn. PPS đã phát triển *Biểu đồ địa điểm* làm công cụ hỗ trợ đánh giá xem một địa điểm cụ thể là tốt hay xấu ⁶ (hình 11).



Hình 11: Biểu đồ địa điểm của PPS

⁶ www.pps.org

5. Các không gian công cộng tuyệt vời được tạo ra với một tầm nhìn rõ ràng

Tầm nhìn đối với không gian công cộng sẽ định hình ra các đặc điểm, các hoạt động, tính năng và ý nghĩa của không gian này với cộng đồng. Tầm nhìn này được xác lập bởi những người yêu thích hay những người làm việc trong hoặc gần khu vực này.

Một tầm nhìn rõ ràng về vai trò của không gian công cộng thường có thể được nhận ra một cách trực tiếp thông qua tên của các khu vực không gian này. Ví dụ “People’s park” của Copenhagen (hình 12). Tầm nhìn của Copenhagen đối với công viên này là nó “dành cho tất cả các công dân”, điều này được thể hiện rõ ràng qua tên của công viên: “*Công viên nhân dân*”. Một ví dụ khác là quảng trường mang tên *Living Room* của Portland. Đây thực sự là một khu vực có chức năng như một không gian công cộng nơi mọi người đều cảm thấy rất thoải mái và thân thuộc đến mức quảng trường này trở thành “*Phòng khách*” của thành phố trung tâm.

Công viên Thống Nhất của Hà Nội (hình 13) cũng thể hiện một tầm nhìn rõ ràng qua tên gọi của công viên này. “Thống Nhất” ở đây là sự thống nhất đất nước và vì vậy nó mang hàm ý “thống nhất mọi người”. Đây là một thông điệp mạnh mẽ và mọi người đều hiểu rằng đây là một “công viên của người dân”. Các không gian công cộng mới được phát triển tại các khu đô thị mới của Hà Nội đều không có được tầm nhìn rõ ràng như vậy. Khi phát triển trong hoàn cảnh đó, các không gian này chỉ có được tính thẩm mỹ theo quan điểm của người thiết kế. Các nhu cầu thiết thực của cộng đồng và mục đích của các không gian thường không được tính đến và thông thường không gian như vậy thiếu một tầm nhìn bao quát hơn về chức năng sử dụng của nó. Do vậy, đối với các thành phố của Việt Nam, cần phải bắt đầu phát triển (lại) các không gian công cộng với một tầm nhìn rõ ràng. Có nghĩa là tạo ra một tầm nhìn trong đó định hình đặc điểm của không gian công cộng, khả năng hỗ trợ các hoạt động và các tính năng của nó mà cộng đồng mong muốn, đồng thời tạo ra một không gian có ý nghĩa quan trọng với cộng đồng.

Một ví dụ về tầm nhìn rõ ràng ở quy mô bao quát hơn là chính sách về không gian công cộng mới ở New York. Mục tiêu của chính sách này đơn giản và rõ ràng: “Đảm bảo rằng tất cả công dân của New York đều sống cách công viên 10 phút đi bộ”. Điều này sẽ định hình lại khái niệm về các tuyến phố và vỉa hè của New York như là các không gian công cộng và xanh hóa các khu vực này.



Hình 12: Công viên nhân dân Copenhagen



Hình 13: Công viên Thống Nhất Hà Nội

6. Khởi đầu với các phương pháp đơn giản: nhẹ hơn, nhanh hơn, rẻ hơn

Sự phức tạp của các không gian công cộng là chúng ta không thể làm đúng được tất cả mọi thứ ngay từ đầu. Các không gian công cộng tốt nhất đều thực hiện các thử nghiệm cải tạo ngắn hạn có thể được kiểm định và cải tiến trong nhiều năm! Các yếu tố như chỗ ngồi, các quán cafe ngoài trời, các tác phẩm nghệ thuật, các vạch sang đường và khu vực dành cho người đi bộ, vườn hoa và các bức bích họa là ví dụ về những cải tạo có thể được thực hiện trong thời gian ngắn.

Dự án cải tạo quảng trường *Placa dels Angels* – một quảng trường công cộng lớn của Barcelona (hình 14) là một ví dụ về một dự án đơn giản, tiết kiệm chi phí. Các kỹ sư người Hà Lan của MVRDV chỉ kẻ thêm các ô dành cho hoạt động thể thao lên mặt hè và trang bị thêm các thiết bị thể thao nhẹ dành cho bóng đá, bóng rổ và sân bóng chuyên⁷. Những bổ sung này ngay lập tức tạo ra kết quả tích cực, biến quảng trường này thành một địa điểm có sức hút và giờ đây các tòa nhà xung quanh cũng có lý do để hướng ra quảng trường này.

Tại Hà Nội, chính những người dân, bằng việc sử dụng những cấu trúc gọn nhẹ và tiết kiệm chi phí, đã làm cải thiện các không gian công cộng của thành phố. Những ví dụ này cho thấy có thể dễ dàng biến một không gian bất kỳ trở thành một nơi có nhiều hoạt động tích cực chỉ bằng những cải tạo nhỏ. Chỉ cần căng lên một màn lưới cầu lông cũng đã cải thiện được việc sử dụng không gian công cộng (hình 15). Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, cách này thường dẫn đến việc người dân tự cho rằng họ có quyền sở hữu riêng đối với không gian công cộng.



Hình 14: Cải tạo *Placa dels Angels*



Hình 15: Hà Nội

7. Các không gian công cộng tuyệt vời có tính “tương hỗ”

Sự tương hỗ có nghĩa là các yếu tố được đặt bên cạnh nhau theo một cách tạo ra sự tương tác. Ví dụ, một chiếc ghế dài, một thùng rác và một quầy bán cafe được đặt cạnh một trạm xe buýt sẽ tạo ra hiệu ứng tương hỗ do sự kết hợp này sẽ tiện lợi hơn

⁷ <http://www.classic.archined.nl>, 27/9/2011

cho các hành khách chờ xe buýt và những khách bộ hành thay vì tách riêng các yếu tố này ra.

Nói một cách đơn giản hơn, sự tương hỗ có nghĩa là một hoạt động sẽ ảnh hưởng đến một hoạt động khác và cả hai hoạt động này sẽ hỗ trợ tương ứng lẫn nhau – hay còn gọi là “tương hỗ”. Cách tiếp cận nhằm tạo nên một không gian công cộng tuyệt vời này yêu cầu phải có tư duy chiến lược và câu hỏi thường được đặt ra là: làm thế nào để không gian được tạo ra thông qua việc kết hợp một số chức năng nhất định và làm thế nào các chức năng này có thể hỗ trợ lẫn nhau để tạo ra một khu vực năng động?

Ở Hà Nội, chúng ta có thể quan sát thấy sự tương hỗ ở rất nhiều địa điểm của thành phố. Thực tế, tất cả các không gian “thành công” đều theo mô hình tương hỗ. Ví dụ như quảng trường công viên Lenin có tháp Cột cờ và Bảo tàng Lịch sử quân sự nằm đối diện quảng trường. 15 năm trước, khu vực quảng trường này hoàn toàn trống trải. Những thay đổi về kinh tế-xã hội của Việt Nam đã tạo ra nhiều hoạt động du lịch và nhiều thời gian nghỉ ngơi dành cho người dân của thành phố. Kết quả là trong những năm gần đây ngày càng có nhiều người viếng thăm tháp Cột cờ và Bảo tàng Lịch sử quân sự. Quán Highlands Coffee được mở kế bên khu vực bảo tàng và tháp. Đối diện khu vực tháp là Quảng trường Lenin nơi người dân bắt đầu dựng các tấm lưới cầu lông (hình 16 – 21), và trẻ em chơi ván trượt hoặc xe đạp mini trong khi đám trẻ lớn tập các vũ điệu. Do vậy, hiện tại người dân có thể thăm Bảo tàng Lịch sử, tháp Cột cờ, uống cafe và thăm quảng trường. Các hoạt động này tạo nên một diện mạo sinh động cho toàn bộ khu vực, và đây là một ví dụ tiêu biểu về các hoạt động “tương hỗ”. Các quá trình trên xuất hiện ở Hà Nội do rất nhiều các cải tạo tương ứng với các hoạt động mới. Điều này có nghĩa là để phát triển một không gian công cộng tốt cần phải có một “quy hoạch chiến lược” dựa trên các hoạt động, bối cảnh kinh tế-xã hội và thời gian, thay vì chỉ dựa trên “một bản thiết kế”.





Hình 16 &17: Trượt patanh tại quảng trường Lenin (trái) và ván trượt (phải)
 Hình 18 &19: Chơi cầu lông tại quảng trường tưởng niệm Lenin
 Hình 20 & 21: Highland Coffee (trái), Bảo tàng Lịch sử quân sự và Tháp Cột Cờ (phải)

8. Để khắc phục khó khăn những không gian công cộng tuyệt vời được nâng cấp qua những thay đổi nhỏ

Để tạo ra những không gian công cộng tuyệt vời không thể tránh được những trở ngại do có rất nhiều các quy tắc liên quan và sẽ có rất nhiều người có ý kiến. Nếu thấy có thể gặp trở ngại trong việc tạo ra các không gian công cộng, thông thường cách tốt nhất là bắt đầu với các cải tạo ở quy mô nhỏ phục vụ cộng đồng, những cải tạo này sẽ chứng minh được tầm quan trọng của “địa điểm” và góp phần vượt qua các trở ngại.

Các khu vườn cộng đồng là một ví dụ tiêu biểu cho việc cải tạo ở quy mô nhỏ. Gần đây, các khu vườn này đã trở nên rất phổ biến ở Hoa Kỳ và Châu Âu. Khu vườn đầu tiên tại New York là Vườn cộng đồng Liz Christy được mở cửa năm 1973. Một ví dụ mới đây là Trang trại thung lũng Hayes được mở cửa

tháng 1/2010 tại San Francisco. Ban đầu vườn này chỉ là một dự án tạm thời tọa lạc trên một đoạn đường (hình 22).

Một ví dụ khác ở Hà Nội là Vườn cộng đồng Phúc Tân. Thay vì dự án Sông Hồng quy mô lớn (do các nhà đầu tư và thiết kế Hàn Quốc thực hiện), cộng đồng dân cư ở đây đã thực hiện cải tạo trên một quy mô nhỏ. Một bãi chôn lấp rác thải đã được cải tạo thành một khu vườn cộng đồng và hiện khu vườn này vẫn đang được cộng đồng dân cư của Phúc Tân gìn giữ. Đây là một dự án do một tổ chức phi chính phủ của địa phương – tổ chức *Hành động vì thành phố* khởi xướng (hình 23).



Hình 22 Trang trại thung lũng Hayes



Hình 23 Vườn cộng đồng Phúc Tân Hà Nội

9. Hình thái hỗ trợ chức năng tại những không gian công cộng tuyệt vời

Các đóng góp của cộng đồng và các đối tác tiềm năng, sự hiểu biết về cách thức hoạt động của các không gian khác, việc thử nghiệm và khắc phục các trở ngại và những người không đồng quan điểm tạo ra ý tưởng về không gian công cộng. Nghĩa là diện mạo cuối cùng của một khu vực công cộng sẽ được định hình bởi tất cả các yếu tố - tiếng nói của cộng đồng, ý tưởng của các đối tác tiềm năng, thiết kế kiến trúc, vv.

Một ví dụ về không gian công cộng mà tại đó hình thái hữu hình hỗ trợ cho chức năng là Công viên Thống Nhất tại Hà Nội. Khu công viên rất được cộng đồng ưa chuộng và sử dụng này được xây dựng dựa trên chức năng của nó (hình 24a và 24b). Công viên này hiện vẫn giữ được các chức năng ban đầu của nó nhờ vào sức ép của cộng đồng nhằm ngăn chặn việc tái phát triển công viên theo hướng thương mại hóa vào những năm 2007 và 2009.



Hình 24a & 24b: Công viên Thống Nhất, Hà Nội

10. Tiền không phải là vấn đề với các không gian công cộng tuyệt vời

Thiếu tiền luôn là lý do để bào chữa cho việc không thực hiện công việc. Nguồn tài chính phục vụ riêng cho việc cải tạo không gian công cộng thường rất khan hiếm, do vậy cần phải luôn ghi nhớ giá trị của chính không gian công cộng đối với các đối tác tiềm năng và tìm kiếm các giải pháp sáng tạo. Vị trí, mức độ hoạt động và tầm nhìn của không gian công cộng – kết hợp với mong muốn được hợp tác với các đối tác địa phương – có thể khơi gợi được nguồn lực của những đối tác có liên quan nhằm kích thích và cải biến hoạt động của các không gian này.

Một giải pháp sáng tạo có thể lấy làm ví dụ là lễ hội vườn Lausanne. Lễ hội này diễn ra lần đầu năm 1997 và được tổ chức tiếp vào các năm 2000, 2004 và 2009. Lễ hội này là một cuộc đua tài của các kiến trúc sư phong cảnh. Lễ hội này tiết kiệm chi phí và tạo ra nhiều ý tưởng mang tính sáng tạo cao và nâng tầm các vườn hoa của thành phố Lausanne (hình 25a&25b).

Một giải pháp đơn giản khác là tìm kiếm nguồn kinh phí. Tại Hà Nội, có thể lấy sân chơi OMO, được xây dựng tại công viên Thống Nhất (hình 26), làm ví dụ. Tuy nhiên, sân chơi này hiện không được chăm sóc cẩn thận. Hà Nội cần tiếp tục tìm kiếm các giải pháp hợp tác sáng tạo hơn nữa hoặc chỉ cần tiến hành những cải tạo ít tốn kém trong các khu vực không gian công cộng.



Hình 26: Sân chơi OMO



Hình 25a & 25b Kết quả của lễ hội vườn Lausanne

Một số ví dụ khác mà chúng ta đã gặp trong bài viết này bao gồm:

- Phát triển không gian công cộng thông qua liên kết, ví dụ với một bảo tàng (Louvre)
- Tái phát triển không gian công cộng thông qua các cải tạo đơn giản và ít tốn kém (kê sân chơi thể thao tại Place del Angels, bổ sung các trang bị đơn giản trong đô thị (đặt thêm ghế tại công viên Luxembourg)
- Thu hút sự tham gia của khối tư nhân bằng việc mang lại quyền lợi cho họ (trường hợp của New York)

11. Liên tục thay đổi

Sự thành công của bất cứ không gian công cộng nào cũng nằm ở khâu quản lý. Điều này là do việc sử dụng các địa điểm thay đổi hàng ngày, hàng tuần và theo mùa, chính vì vậy công tác quản lý rất quan trọng. Do chắc chắn có sự thay đổi và đặc tính hay thay đổi của việc sử dụng một địa điểm tùy vào từng thời điểm, thách thức đặt ra chính là việc phát triển khả năng thích ứng có hiệu quả. Một cấu trúc quản lý tốt sẽ mang lại sự linh hoạt này.

Các ví dụ được đưa ra trong bài viết này như việc kê sân chơi thể thao trong khu vực quảng trường cho thấy vấn đề không gian công cộng không bao giờ có thể kết thúc. Nếu một không gian công cộng không có người sử dụng, nghĩa là không gian này “không hoạt động tốt” và cần phải có sự xem xét, phân tích không gian này, có thể cần bổ sung thêm các yếu tố hoặc thay đổi một số chức năng hoạt động của nó. Do xã hội và các điều kiện kinh tế luôn thay đổi, không gian công cộng cũng cần phải luôn luôn thích ứng với các thay đổi này.

Tại Hà Nội không có nhiều các ví dụ về không gian công cộng được quản lý và giữ gìn tốt, có lẽ ngoại trừ Quảng trường Ba Đình nhờ tầm quan trọng về chính trị của nó. Quảng trường tưởng niệm Lenin là một trường hợp thú vị minh chứng cho sự biến đổi bất tận của vấn đề không gian công cộng; quảng trường này đã thay đổi từ chỗ là quảng trường có chức năng duy nhất là phục vụ các hoạt động mang tính chính trị trở thành một quảng trường dành cho mọi người. Nhìn chung, chúng tôi khuyến nghị rằng chức năng “không gian công cộng tuyệt vời” của tất cả các không gian công cộng ở Hà Nội cần được rà soát một cách thường xuyên và cần được điều chỉnh khi cần thiết.

Các khuyến nghị đối với chính sách không gian công cộng ở Việt Nam

11 nguyên tắc được giới thiệu trong bài viết này có thể được coi là những kiến thức cơ bản phục vụ cho việc hoạch định chính sách không gian công cộng ở Việt Nam. Một điều thú vị là chúng tôi đã tìm thấy hầu hết các ví dụ chứng minh cho các nguyên tắc này tại Hà Nội. Không gian công cộng đã đang được phát triển dựa trên các nguyên tắc này tại thủ đô của Việt Nam. Tuy nhiên, sự phát triển này chưa được thực hiện một cách có ý thức và có chiến lược. Chúng tôi xin khuyến nghị một kế hoạch hành động, trong đó:

1. Các không gian công cộng đô thị của Việt Nam cần được tạo ra và giữ gìn dựa trên các nguyên tắc nhất định phù hợp với bối cảnh của Việt Nam.
2. Cần tổ chức hội thảo và đào tạo cho các chuyên gia của Việt Nam, trong đó lý giải cách áp dụng các nguyên tắc này tại Hà Nội và làm thế nào để áp dụng các nguyên tắc này vào công tác quy hoạch chiến lược đối với các không gian công cộng. Do khái niệm quy hoạch chiến lược hầu như vẫn chưa có tại Việt Nam, một số khóa đào tạo về quy hoạch chiến lược cũng cần được tổ chức.
3. Chính sách mới cần được hoạch định nhằm đảm bảo sự phát triển và giữ gìn có hiệu quả không gian công cộng tại các thành phố của Việt Nam.